

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG

Số: 379 /CT-TTHT

V/v sử dụng hóa đơn điện tử

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 30 tháng 06 năm 2020

Kính gửi: Công Ty TNHH kế toán thuế Nguyễn Kiều
Mã số thuế: 1801602022, địa chỉ: số 28, đường số 1, khu dân cư Metro,
P. Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Cục Thuế tỉnh An Giang nhận được Phiếu chuyển số 574/PC-TCT ngày 19/6/2020 của Tổng cục Thuế về việc trả lời chính sách thuế qua công thông tin điện tử - Chính phủ của độc giả: Công ty TNHH kế toán thuế Nguyễn Kiều (đơn phản ánh kiến nghị số: PAKN.20200527.0013 ngày 19/6/2020). Qua nội dung phản ánh của Công ty, Cục Thuế tỉnh An Giang có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Thông tư số 68/2019/TT-BTC ngày 12/9/2019 của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng, cung cấp dịch vụ quy định:

+ Điều 12. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

“2. Doanh nghiệp kinh doanh ở các lĩnh vực: điện lực; xăng dầu; bưu chính viễn thông; vận tải hàng không, đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy; nước sạch; tài chính tín dụng; bảo hiểm; y tế; kinh doanh thương mại điện tử; kinh doanh siêu thị; thương mại và các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đã hoặc sẽ thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, có hệ thống phần mềm kế toán, phần mềm lập hóa đơn điện tử đáp ứng lập, tra cứu hóa đơn điện tử, lưu trữ dữ liệu hóa đơn điện tử theo quy định và đảm bảo việc truyền dữ liệu hóa đơn điện tử đến người mua và đến cơ quan thuế thì được sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế (trừ trường hợp nêu tại khoản 3 Điều này và trường hợp đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế) khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

3. Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế thì sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ”.

+ Điều 6. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

“3. Việc áp dụng hóa đơn điện tử đối với các trường hợp rủi ro cao về thuế được thực hiện như sau:

a) Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế quy định tại điểm b khoản này thì sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

b) Doanh nghiệp thuộc loại rủi ro cao về thuế là doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu dưới 15 tỷ đồng và có một trong các dấu hiệu sau:

b.1) Không có quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp các cơ sở vật chất sau: nhà máy; xưởng sản xuất; kho hàng; phương tiện vận tải; cửa hàng và các cơ sở vật chất khác”.

+ Điều 26 hiệu lực thi hành:

“1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2019.

2. Từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến ngày 31 tháng 10 năm 2020, các văn bản của Bộ Tài chính ban hành sau đây vẫn có hiệu lực thi hành:

- Từ ngày 14/11/2019 đến ngày 31/10/2020, các văn bản của Bộ Tài chính ban hành sau đây vẫn có hiệu lực thi hành: Thông tư 32/2011/TT-BTC; Thông tư 191/2010/TT-BTC; Thông tư 39/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 119/2014/TT-BTC, Thông tư 26/2015/TT-BTC); Quyết định 1209/QĐ-BTC ngày 23/6/2015, Quyết định 526/QĐ-BTC ngày 16/4/2018; Quyết định 2660/QĐ-BTC ngày 14/12/2016; Thông tư 37/2017/TT-BTC”.

Theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định các trường hợp áp dụng hóa đơn rủi ro về thuế như sau:

“2. Doanh nghiệp thuộc loại rủi ro cao về thuế tại điểm d khoản 1 Điều này là các doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu dưới 15 tỷ đồng và có một trong các dấu hiệu sau:

a) Không có quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp các cơ sở vật chất sau: nhà máy; xưởng sản xuất; kho hàng; phương tiện vận tải; cửa hàng và các cơ sở vật chất khác.

...”

Như vậy, hầu hết các tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện tạo lập và phát hành hóa đơn điện tử không có mã xác thực của cơ quan thuế, trừ các doanh nghiệp có rủi ro theo quy định tại khoản 3 của Điều 12 Nghị định 119/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, đối với doanh nghiệp thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Thông tư 68/2019/TT-BTC phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.

Về việc sử dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan thuế:

Hiện nay, Bộ Tài chính đang chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để đăng ký sử dụng, tra cứu và chuyển dữ liệu lập hóa đơn điện tử; cho nên Bộ Tài chính chỉ thí điểm áp dụng hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan thuế tại các thành phố lớn: Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và thành phố Đà Nẵng (Quyết định số 2660/QĐ-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc gia hạn thực hiện Quyết

định số 1209/QĐ-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2015). Do đó tại tỉnh An Giang chưa chuyển đổi hóa đơn giấy do Cục Thuế cấp sang hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.

Sau thời gian 12 tháng, nếu được cơ quan thuế qua rà soát xác định không rủi ro, đáp ứng được điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan và có đề nghị sử dụng hóa đơn điện tử không có mã thì thực hiện đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 119/2018/NĐ-CP.

Nếu có vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh An Giang (Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT) theo số điện thoại: 02963945120; địa chỉ: số 10, đường Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Cục Thuế tỉnh An Giang trả lời để Công Ty TNHH kế toán thuế Nguyễn Kiều được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế;
- BLĐ Cục Thuế;
- Email Support@mof.gov.vn;
- Cổng thông tin điện tử An Giang;
- Website: <http://angiang.gdt.gov.vn>;
- Lưu: VT, TTHT. (06 bộ)



Nguyễn Trí Dũng